TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST
Ngày: 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Mạnh Quang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lương Đình Hiển
2. Bà Vũ Thị Toan

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn S, sinh năm 1991 tại xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn TN, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Đào Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; Tiền án: 01 bản án số 53/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội " Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích; Bị tạm giữ ngày 21/12/2019, tạm giam ngày 24/12/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên *"có mặt tại phiên tòa"*.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:** Anh Đào Văn B, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn TV, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên *"có mặt"*.

Người làm chứng:
- Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1983 *"vắng mặt"*.
- Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1952 *"vắng mặt"*.
- Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1980 *"vắng mặt"*.

Đều có địa chỉ: thôn LB, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên.
- Bà Bùi Thị T *"vắng mặt"*.

Địa chỉ: xã ĐĐ, huyện PC, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 21/12/2019, tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn LB, xã TS, huyện T Công an huyện Tiên Lữ phát hiện bắt quả tang Phạm Văn S có hành vi tàng trữ tại lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất màu trắng

đục dạng cục và bột, được niêm phong trong phong bì kí hiệu M1, S khai nhận là heroine mua về mục đích để sử dụng. Ngoài ra còn quản lý của S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89K6-3223, 01 điện thoại nhãn hiệu Epic vỏ màu xanh, 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống novocain chưa qua sử dụng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn S tại Thôn TN, xã TS, huyện T, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 43/PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng đục dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 thu của Phạm Văn S có khối lượng là 0,155g *(Không phẩy một năm năm gam)*, là ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo S khai nhận: Bản thân nghiện heroine đã lâu, hình thức chích vào cơ thể mỗi ngày một lần. Sáng ngày 21/12/2019, bị cáo mượn xe mô tô, biển số 89K6-3223 của anh Đào Văn B, sinh năm 1974 ở Thôn TV, xã TS, huyện T nói để đi có việc thì anh B đồng ý. Sau đó, điều khiển xe mô tô đến thôn LB, xã TS gặp nam thanh niên tên Th khoảng 35 tuổi có bố là Đ, anh trai là C hỏi mua 100.000 đồng heroine. S đưa cho Th 90.000 đồng thì Th đưa cho S 01 gói giấy bạc cầm ở bàn tay trái đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực nghĩa trang thôn LB, xã TS thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Lữ bắt quả tang, thu giữ vật chứng liên quan.

Xác minh đối tượng tên Th có bố là Đ, anh trai là C tại thôn LB, xã TS được biết đó là là Bùi Văn Th, sinh năm 1983. Tiến hành khám xét chỗ ở của Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra không phát hiện thấy ma túy cất giấu, bản thân Th khai không quen biết, không bán ma túy cho Phạm Văn S. Tài liệu điều tra đến nay không đủ căn cứ để xử lý Bùi Văn Th về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án: 01 mẫu phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 43/PC09 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89K6-3223, 01 điện thoại nhãn hiệu Epic, 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống novocain chưa qua sử dụng, đều đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Tiên Lữ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-TL ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ giữ nguyên quyết định truy tố. Ngày 29/9/2016, Phạm Văn S bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày 29/9/2016 về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; áp dụng Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo tại bản án số 53/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 của Tòa án thành phố Hưng Yên. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành từ 04 năm 06 tháng đến 04 năm 09 tháng tù, thời gian được tính từ ngày tạm giữ 21/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo .

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 43/PC09 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống novocain chưa qua sử dụng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Epic vỏ màu xanh, số IMEI 355685025079566. Trả lại anh Đào Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89K6-3223. Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Phạm Văn S tự bào chữa: Nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/12/2019; kết luận giám định số 26/KLGĐ-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 21/12/2019, tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn LB, xã TS, huyện T Phạm Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,155g ma túy, loại Heroin mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Lữ bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản

cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn S là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được các chất ma túy bị cấm tàng trữ, sử dụng trái phép nhưng vẫn mua để sử dụng nên cần phải xử nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội "Cướp giật tài sản" mức hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày 29/9/2016 chưa được xóa án tích nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, HĐXX xét thấy phải áp dụng mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo, cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của đời sống xã hội, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa hôm nay. Bị cáo đã bị xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội " Cướp giật tài sản" theo bản án số 53/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên. Trong thời gian thử thách, bị cáo lại phạm tội mới nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịnh thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tài phiên toà cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Bùi Văn Th, tài liệu điều tra đến nay chưa đủ căn cứ để xử lý về hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo S nên cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 0,122g Heroin còn lại sau giám định là vật bị Nhà nước cấm lưu hành; 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống novocain là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Epic vỏ màu xanh, số IMEI 355685025079566 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89K6-3223 là tài sản thuộc sở hữu của anh Đào Văn B. Anh B cho bị cáo mượn nhưng

không biết bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy nên trả lại chiếc xe máy cho anh B.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn S 01 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 năm tù tại bản án số 53/2016/HS-ST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 04 năm 06 tháng tù *(bốn năm sáu tháng tù)*, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giữ 21/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 46; Điểm a, c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định số 43/PC09 của phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, 02 xi lanh kim tiêm và 01 ống Novocain.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Epic vỏ màu xanh, số IMEI 355685025079566.

Trả lại cho anh Đào Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, biển số 89K6-3223 (*Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 13/3/2020 giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án huyện Tiên Lữ*).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang